**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 23:** *Từ ngày 20/2 - 24/2/2022*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** |
| ***Hai***  20/2 | ***Sáng*** | 1 | HĐTN | Chào cờ : Câu chuyện lạc đường. |
| 2 | Toán | Luyện tập |
| 3 | Tiếng Việt | Bài 9: Vè chim ( Tiết 1) |
| 4 | Tiếng việt | Bài 9: Vè chim ( Tiết 2) |
| ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| **Ba**  21/2 | ***Sáng*** | 1 | Toán | Khối trụ, khối cầu |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 9: Vè chim ( Tiết 3) |
| 3 | Tiếng Việt | Bài 9: Vè chim ( Tiết 4) |
| 4 | HĐTN | CĐ: Câu chuyện lạc đường. |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Tư***  22/2 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Bài 10: Khủng long ( Tiết 1) |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 10: Khủng long ( Tiết 2) |
| 3 | Toán | Luyện tập |
| 4 | Luyện TV | Ôn tập |
| ***Năm***  23/2 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Bài 10: Khủng long ( Tiết 3) |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 10: Khủng long ( Tiết 4) |
| 3 | Toán | Luyện tập |
| 4 | Tiếng Việt | Bài 10: Khủng long ( Tiết 5) |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Sáu***  24/2 | ***Sáng*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
| ***Chiều*** | 1 | Toán | Luyện tập |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 10: Khủng long ( Tiết 6) |
| 3 | HĐTN | SHL: Câu chuyện lạc đường. |

*Thứ hai, ngày 20/2/2023*

**Bài : LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được phép nhân,phép chia ;Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép chia

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng giải toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: phiếu phép tính Trò chơi “Đường đến kho báu ”.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2.Luyện tập: 25ph**  *Bài 1/32:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV nêu:  + Muốn tìm tích ta làm như thế nào ??  + Muốn tìm thương ta làm thế nào?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2/32:*  - Gọi HS đọc YC bài.  -Bài toán cho biết gì ?  -Bài toán hỏi gì ?  -Để tìm được số quả của mỗi cháu em phải thực hiện phép tính gì ?  - GV theo dõi, chấm nhận xét, khen ngợi HS.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3/32:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  Thực hiện lần lượt từng phép tính từ trái sang phải .  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **Trò chơi “Đường đến kho báu ”:**  - GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.  - GV thao tác mẫu.  - Tổ chức cho HS chơi có thể chia lớp thành 3-4 đội chơi tùy ĐK  Qua trò chơi em thấy trò chơi này có giúp gì cho em không ?  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  Hôm nay em học được những kiến thức gì?  Về nhà cần học thuộc bảng chia 3,4,5 nhé  - Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  -Ta lấy thừa số nhân vơi thừa số .  -Ta lấy số bị chia chia cho số chia  -HS đọc đề bài .  -Bà có 20 quả vải , bà chia đều cho 2 cháu  -Hỏi mỗi cháu được bao nhiêu quả vải?  -Phép tính chia .  Hs làm bài vào BC  Gọi 1 HS lên bảng lớp giải .  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.  -HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát hướng dẫn.  - HS thực hiện chơi theo nhóm 4.  -Giúp em ôn lại bảng nhân và bảng chia em đã học .  -Hs trả lời . |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TUẦN 23**

**Tiếng Việt**

**BÀI 9: Vè Chim ( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các từ ngữ khó, đọc rõ ràng bài Vè chim với ngữ điệu đọc phù hợp. Biết ngắt giọng phù hợp với nhịp thơ

- Hiểu nội dung bài: Một số loài chim cũng có đặc điểm, tính nết giống như con người.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhớ tên và nhận biết đặc điểm riêng của mỗi loài chim.

- Có khả năng nhận biết và bày tỏ tình yêu đối với thế giới loài vật; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Nói về loài chim mà em biết? ( Tên, nơi sống, đặc điểm)  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản. 30ph**  - GV đọc mẫu: hài hước dí dỏm thể hiện đặc điểm nghịch ngợm, đáng yêu, thói xấu của từng loài chim  - Đọc nối tiếp câu.  - Luyện đọc từ khó:lom xom ,liếu điếu, chèo bẻo  - HDHS đọc đoạn:Yêu cầu học sinh đọc nối tiếp, mỗi học sinh đọc hai câu.  - Giải nghĩa từ: ***lon xon, lân la, nhấp nhem.***  - Luyện đọc câu dài:  Hay chạy lon xon/  Là gà mới nở//  Vừa đi vừa nhảy/  Là em sáo xinh//  *-* Luyện đọc nhóm: Chia nhóm học sinh, mỗi nhóm có 5 học sinh và yêu cầu đọc bài trong nhóm. Theo dõi học sinh đọc bài theo nhóm.  Học sinh thi đọc giữa các nhóm.  - Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đọc  - Giáo viên nhận xét chung và tuyên dương các nhóm.  Đọc đồng thanh  - Yêu cầu học sinh đọc đồng thanh bài vè.  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. 15ph**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.40.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại. 7ph**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng dí dỏm  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Gv hướng dẫn hs đọc thuộc lòng bằng cách xóa bớt từ  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. 8ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.40  - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.21.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.40.  - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.21.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **\*Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  -Hs đọc nối tiếp  - 10 học sinh nối tiếp nhau đọc bài. Mỗi học sinh đọc 2 câu. Đọc 2 vòng.  .  - 2-3 HS đọc.  - Lần lượt từng học sinh đọc bài trong nhóm của mình, các bạn trong cùng một nhóm nghe và chỉnh sửa lỗi cho nhau.  - Các nhóm thi đọc.  - Lớp nhận xét, bình chọn nhóm đọc tốt.  - Lắng nghe.  - Cả lớp đọc đồng thanh bài vè.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Hs hoạt động nhóm 2. Tên các loài chim được nhắc trong bài là gà, sáo, liếu điếu, chìa vôi,chèo bẻo, chim khác, sẻ, chim sâu, tu hú, cú mèo  C2: Từng cặp đố đáp loài chim trong bài vè theo mẫu dựa vào bài vè  C3: Từ ngữ chỉ hoạt động trong bài vè: chạy lon xon, đi, nhảy, nói linh tinh, chao đớp mồi, mách lẻo, nhặt lân la …  C4: Đáp án mở. hs có thể chọn, giới thiệu về một loài chim bất kì phải nêu được một số nội dung như tên loài chim, đặc điểm nổi bật của loài chim,...  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ đáp án, Từ chỉ người được dùng để gọi các loài chim: bác, em, cậu, cô  - 1-2 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ đáp án. Lưu ý câu phải đầy đủ 2 phần: phần 1 là các từ ở bài tập 1, phần 2 là các từ chỉ hoạt động hoặc đặc điểm. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ ba, ngày 21/2/2023*

**Bài 46 : KHỐI TRỤ, KHỐI CẦU**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận dạng được khối trụ, khối cầu trong các mô hình ở bộ đồ dùng học tập và vật thật .

-Liên hệ, nhận biết được các đồ vật gần gũi có dạng khối trụ, khối cầu.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

-Thông qua nhận dạng hình,HS phát triển năng lực quan sát, năng lực tư dauy, mô hình hóa,đồng thời bước đầu phát triển trí tưởng tượng không gian .

-Qua thực hành, luyện tập,HS phát triển được năng lực giải quyết vấn đề .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: mô hình khối trụ, khối cầu bằng bìa hoặc nhựa…hộp sữa, cái cốc , ống nước …

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động: 5ph**   GV kiểm ra dụng cụ học sinh như : Bộ dụng cụ học toán ; hộp sữa , cái cốc , viên bi , quả banh … mà cô dặn mang theo.  Gv nhận xét .  **2. Khám phá: 15ph**  **\*** GV cho HS quan sát tranh đồ vật hình khối trụ :  -Đây là gì ?Nó có hình dạng hình gì ?  Em thấy hoặc được sờ vào nó chưa ?  -GV giới thiệu hộp sữa , khúc gỗ …đây là những đồ vật có dạng hình khối trụ.  -Gv cho HS xem cả tư thế đứng và nằm của khối trụ. Gv cho Hs quan sát nhiều mẫu khác nhau .  GV giới thiệu mô hình thật và hình vẽ trong SGK /34.  **\*** GV cho HS quan sát tranh đồ vật hình khối cầu :  - Đây là gì ?Nó có hình dạng hình gì ?  GV cho HS quan sát xung quanh những đồ vật có dạng khối cầu .  GV giới thiệu mô hình thật và hình vẽ trong SGK /34.  - Nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động luyện tập thực hành: 12ph**  *Bài 1/34:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn HS quan sát và nêu cách nhận biết khối trụ , khối cầu .  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2/34:*  - Gọi HS đọc YC bài.  a/- Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS lên bảng lớp thực hành .  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  b/Hãy nêu tên một số đồ vật có dạng khối trụ hoặc khối cầu mà em biết .  -Gv quan sát , giúp đỡ  *Bài 3/35:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  Gv phóng to tranh , sau đógọi một số em lên chỉ vaò khối hình và cho biết khối gì.  GV cùng HS khai thác tranh và GV hd cách tìm tên sao cho đúng với yêu cầu đề bài .  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 3ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Về nhà tìm thêm khối trụ khối cầu có trong nhà em nhé .  - Nhận xét giờ học. | **-** HS để lên bàn .  **-** 2-3 HS trả lời.  -HS quan sát xung quanh và hai đáy của những đồ vật đó .  - HS lấy ví dụ và chia sẻ.  - HS chia sẻ quả bóng , viên bi .  - HS lắng nghe, nhắc lại.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe và chọn hình khối trụ ( D) hình cầu ( B)  - 1-2 HS trả lời.  - HS lên bảng chỉ và nêu vật nào có khối trụ vật nào có khối cầu .  Dưới lớp HS làm miệng theo nhóm cặp .  -HS thi Ai nhanh hơn và nói đúng thì được 1 tràng vỗ tay .  Vd : Viên bi đá khối cầu.  Thùng phi nước khối trụ …  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  -HS thi nhau nói đúng tên khối - Cả lớp tuyên dương .  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  Khối trụ : đầu , 2 cẳng tay ,2 cẳng chân , lon nước ngọt  Khối cầu :2 đầu râu , 2 cầu vai , thân của Rô- bốt.  - HS lắng nghe . |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Luyện toán:**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS củng cố bảng nhân 2, nhân 5,bảng chia 2 chia 5, vận dụng tính nhẩm, vận dụng giải toán có lời văn liên quan đến phép nhân,phép chia.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:(3P)**  **2. Hoạt động luyện tập:(30P)**  **Bài 1.** Tính nhẩm:  25 : 5 = 5 x 6 = 9 x 2 =  18 : 2 = 30 : 5 = 7 x 5 =  45 : 5 = 8 x 5 = 50 : 5 =  - Gọi HS đọc YC bài  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt bằng hình thức trò chơi đố bạn  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2.** Tính :  a) 5 x 8 - 15 = ………..……  = ……………..  b) 30 : 5 + 18 = ……………..  = ………..……  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn :  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  Mẹ Mai mua 12 chiếc tất cho cả nhà. Hỏi nhà Mai có bao nhiêu người ?  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV cho HS làm bài vào vở ô li.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá ,tuyên dương HS.  *Bài 4:HSNK*  Viết các tổng sau thành tích:   1. 5 + 5 + 5 + 5 + 5 + 5 = ……........ 2. 2 + 2 + 2 + 2 + 2 + 2 + 2 = ..............   - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV cho HS làm bài vào vở ô li. 1 em làm bảng lớp  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá ,tuyên dương HS.  **\*Củng cố, dặn dò:(2P)**  - Nhận xét giờ học. | - 1 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện theo YC    - 1 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  -HS chia sẻ  -HS làm vào vở.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời  - 1-2 HS trả lời  - HS làm bài vào vở,1 HS làm bảng lớp  ***Giải***  Số người nhà Mai có là:  12 : 2 = 6 (người)  *Đáp số: 4 người*  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời  - 1-2 HS trả lời  -HS thực hiện theo YC. |

**IV. Điều chỉnh sau tiết học:**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiếng Việt**

**BÀI 9: Vè Chim ( Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa U, Ư cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Rừng U Minh có nhiều loài chim quý.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa U, Ư

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.Khám phá:15ph**  **\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa U, Ư.  + Chữ hoa U, Ư gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa U, Ư  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa U, Ư đầu câu.  + Cách nối từ M sang i.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **3. Thực hành luyện viết. 15ph**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa U, Ư và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **Củng cố, dặn dò: 2ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 9: Vè Chim ( Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các nhân vật và diễn biến câu chuyện. Câu chuyện kể về một vị vua nọ và chú chim họa mi có tiếng hót rất hay.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá: 25ph**  **\* Hoạt động 1: Nghe kể chuyện**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  + Tranh vẽ cảnh gì?  + Trong tranh có những ai?  + Mọi người đang làm gì?  - Gv kể cho hs nghe câu chuyện ( 3 lượt). Gv hướng dẫn hs nhớ lời nhân vật ở đoạn 4  - Gv yêu cầu hỏi đáp theo cặp các câu hỏi dưới tranh để nhớ nội dung câu chuyện.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh**  - YC HS nhớ lại từng đoạn câu chuyện và tập kể từng đoạn.  - Gv cho hs thảo luận nhóm 2 kể lần lượt từng đoạn hoặc kể hết bài  - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  \* **Hoạt động 3:** **Vận dụng:**  **-** Gv hướng dẫn hs đóng vai họa mi  + Hướng dẫn hs tập kể trước lớp  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.  - Tranh 1: nhà vua tự hào vì có chim quý.  Tranh 2: Nhà vua được tặng 1 con chim đồ chơi bằng máy  Tranh 3: con chim đồ chơi bị hỏng mọi người tháo tung ra để sửa nhưng không được  Tranh 4: Biết vua ốm chim tìm về hoàng cung cất tiếng hót giúp vua khỏi bệnh.  - HS nhìn theo tranh nhớ lại nội dung từng đoạn  - HS thảo luận nhóm  - HS lắng nghe.  - Hướng dẫn hs tập kể trước lớp và về nhà kể cho bố mẹ nghe  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ tư, ngày 22/2/2023*

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: KHỦNG LONG ( Tiêt 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng ngữ điệu, biết nghỉ hơi sau mỗi đoạn

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Khủng long là loài động vật đã tuyệt chủng nên chúng ta không thể gặp khủng long thật.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ bộ phận và từ chỉ đặc điểm; kĩ năng đặt câu.

- Biết yêu động vật, bảo vệ các loài động vật hoang dã.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **-** Chiếu tranh khủng long. Hỏi: Em đã nhìn thấy loài vật này ở đâu? Em biết gì về chúng?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản. 30ph**  - GV đọc mẫu: nhẹ nhàng, luyến tiếc  - HDHS chia đoạn: 4 đoạn, mỗi lần xuống dòng là một đoạn  *-* Luyện đọc đoạn: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. Chú ý ngắt nghỉ đúng:  Khủng long/ có khả năng săn mồi tốt/ nhờ có đôi mắt tinh tường/ cùng cái mũi và đôi tai thính.//  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *săn mồi, quất đuôi, dũng mãnh, tuyệt chủng,...*  - Luyện đọc nhóm  Gv hướng dẫn học sinh đọc nhóm 4  - Tổ chức thi đọc  - Nhận xét, tuyên dương  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. 15ph**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.43  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ bất kỳ.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại. 7ph**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc tình cảm, lưu luyến thể hiện sự tiếc nuối.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. 8ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.43  - Gọi HS trả lời câu hỏi - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.43  - HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  HS đọc nối tiếp câu..  -4 hs đọc nối tiếp đoạn  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Bài đọc cho biết những thông tin về khủng long là: a,b,c  C2: Khủng long có khả năng săn mồi tốt nhờ đôi mắt tinh tường cùng cái mũi và đôi tai thính.  C3: Khủng Long có khả năng tự vệ tốt nhờ cái đầu cứng và cái đuôi dũng mãnh.  C4: chúng ta không thể gặp khủng long thật vì khủng long đã tuyệt chủng trước khi con người xuất hiện.  - HS thực hiện.  - Tai: nhỏ; mắt: to; đầu: cứng; Chân: chắc khỏe  - HS đọc.  - HS nêu.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài : LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố khả năng nhận dạng khối trụ và khối cầu

- Củng cố kĩ năng sử lí vấn đế trong bài toán có quy luật hình .

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lựcnhận biết khối trụ , khối cầu .

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV-HS chuẩn bi 10 lon bia

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động: 5ph**   Gọi 2-3 hs lên bảng nêu ví dụ khối trụ , khối cầu mà em biết .  Gv nhận xét  **2. Luyện tập: 25ph**  *Bài 1/35:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV nêu: Quan sát tranh ( Phóng to ) tìm xem có bao nhiêu đèn lồng dạng khối trụ và bao nhiêu đèn lồng dạng khối cầu .  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2/35:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  Gv hd cách chọn hình cho phù hợp .  - GV theo dõi, chấm nhận xét, khen ngợi HS. Chốt đáp án : B  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3/36:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  Thực hiện lần lượt từng phép tính có trong bài .  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 4/36:*  *-* GV thao tác mẫu.  - Tổ chức cho HS xếp có thể chia lớp thành 3-4 đội xếp tùy ĐK  Qua cách xếp em thấy hình D có bao nhiêu lon?  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  Hôm nay em học được những gì?  Về nhà cần tìm thêm một số đồ vật , đồ dùng có dạng khối trụ , khối cầu có trong nhà em nhé  - Nhận xét giờ học. | Hs thực hiện trên BC theo yêu cầu của gv  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - HS quan sát và nêu kết quả  7 đèn lồng dạng khối trụ .  12 đèn lồng dạng khối cầu .  -HS đọc đề bài .  -HS trả lời .  -HS lắng nghe – HS thảo luận nhóm 2 và tìm đáp án ghi ra BC  Gọi 1 HS lên bảng lớp làm. Hs đọc tên các khối hình hiện có .  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.  -HS chia sẻ.  Bạn khối cầu sẽ rơi vào khoang D là khoang có kết quả lớn nhất và khoang đó có dạng khối trụ.  - HS lắng nghe- Thực hành với số lon mình đem tới lớp theo nhóm 4.  - HS trả lời 10 lon.  -Hs trả lời . |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Luyện Tiếng Việt:**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Viết được đoạn văn ngắn theo chủ đề.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (5p)**  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Hoạt động-Thực hành: (27p)**  **\* Hoạt động 1: Nghe – viết .**  ***Viết chính tả***  - Giáo viên yêu cầu học sinh đọc đoạn chính tả cần viết trên bảng phụ.  ***Bài viết***  **Chim chiền chiện**  Chiền chiện có nhiều nơi còn gọi là sơn ca. Chiền chiện giống sẻ đồng nhưng áo không một màu nâu sồng như chim sẻ. Áo của chiền chiện màu đồng thau, đốm đậm đốm nhạt rất hài hòa. Chiền chiện chân cao và mảnh, đầu rất đẹp, dáng thấp như một kị sĩ.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.   1. Viết lại các từ ngữ vào chỗ trống sau khi đã điền đúng: 2. **r**hoặc **d, gi**   -con….un/…. -….um sợ/…………  -….ừng lại/…. -…..ừng xanh/……   1. **cổ**hoặc **cỗ**   - truyện…/….... - ăn ……../……  - hươu cao……/…- phá......./……......  **\* Hoạt động 2: Viết đoạn văn ngắn**  Viết 3-5 câu tả một đồ vật em cần dùng để tránh nắng hoặc tránh mưa.  - GV chữa bài, nhận xét.  **\* Củng cố, dặn dò: (3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2 em đọc luân phiên, mỗi em đọc 1 lần, lớp đọc thầm.  - Viết bài vào vở.  - HS nghe viết vào vở ô li.  a ) **r**hoặc **d, gi**  - con …un/con giun -….um sợ/run sợ  -...ừng lại/dừng lại -...ừng xanh/rừng xanh  b ) **cổ**hoặc **cỗ**  - truyện…/truyện cổ - ăn …./ăn cỗ  - hươu cao…/hươu cao cổ -phá..../phá cỗ  Học sinh viết bài vào vở |

**IV. Điều chỉnh sau bài học**:………………………………………………………...

……………………………………………………………………………………….

*Thứ năm, ngày 23/2/2023*

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: KHỦNG LONG ( Tiêt 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động: 5ph** 2. **Luyện tập thực hành: 25ph**   **\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Bài viết có những chữ nào viết hoa?  + Bài viết có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC bài 2, 3.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr23  - GV chữa bài, nhận xét.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: KHỦNG LONG ( Tiêt 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ muông thú

- Kể được các từ chỉ hoạt động của con vật trong rừngvà đặt câu với từ chỉ hoạt động đó.

- Biết cách sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, chấm than.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ muông thú

- Rèn kĩ sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi, chấm than

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. luyện tập thực hành: 25ph**  **\* Hoạt động 1: Nói tên các con vật ẩn trong tranh.**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, nêu:  + Tên muông thú có trong tranh  - YC HS làm bài vào VBT/ tr.23.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 2: Tìm từ chỉ hoạt động của con vật trong rừng. Đặt câu với từ vừa tìm được.**  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  -HDHS đặt câu theo mẫu  - Yc hs thảo luận nhóm 2  - YC làm vào VBT tr.24  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **\* Hoạt động 3: Chọn dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào ô vuông**  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài 3.  - Hỏi hs tác dụng của các dấu  - YC làm vào VBT tr.24  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS nêu.  + Tên muông thú: công, gà, kì nhông, chim gõ kiến, voi, khỉ  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS đọc.  - HS chia sẻ câu trả lời.  - HS làm bài.  - HS đọc.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn :Toán**

**Bài 47: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố khả năng nhận dạng khối trụ và khối cầu

- Củng cố kĩ năng xếp hình với khối trụ , khối cầu, khối hộp chữ nhật;kĩ năng xử lí vấn đề qua các bài toán có quy luật hình .

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Qua bài toán xếp hình HS phát triển năng lực mô hình hóa , phát triển trí tưởng tượng không gian

- Qua giải quyết các bài tập HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực quan sát .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV-HS chuẩn bi 15 khối gỗ.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động : 5ph**   Gv kiểm tra phần chuẩn bị dụng cụ mà Gv đã giao .  Gv nhận xét  **2.Luyện tập: 25ph**  *Bài 1/37:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV nêu: Quan sát tranh ( Phóng to ) hình trên cần bao nhiêu khối trụ, khối cầu,khối hộp chữ nhật ?  - GV cho Hs thực hành xếp hình mà em thích từ các khối hình em mang đến lớp .  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2/37:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  Gv hd cách chọn hình cho phù hợp .  - GV theo dõi, chấm nhận xét, khen ngợi HS. Chốt đáp án : B  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3/37:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  Gv hd cách chọn hình cho phù hợp .  - GV theo dõi, chấm nhận xét, khen ngợi HS. Chốt đáp án : C  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 4/38:*  *-* GV thao tác mẫu- Hướng dẫn tìm 1 đường điqua các vật có dạng khối trụ hoặc khối cầu để tìm lối ra cho cá ngựa.  - Tổ chức cho HS lên chỉ đường đi của cá ngựa. Chốt đáp án : C  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  Hôm nay em học được những gì?  Về nhà cần tìm thêm một số đồ vật , đồ dùng có dạng khối trụ , khối cầu có trong nhà em nhé. Xếp hình em thích bằng những khối trụ , khối cầu .  - Nhận xét giờ học. | Hs bỏ dụng cụ lên bàn gv kiểm tra .  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - HS quan sát và nêu kết quả  4 khối trụ .  1 khối cầu .  6 khối hộp chữ nhật  - HS chia sẻ với bạn cùng bàn .  -HS đọc đề bài .  -HS trả lời .  -HS lắng nghe – HS thảo luận nhóm 2 và tìm đáp án ghi ra BC  Gọi 1 HS lên bảng lớp làm. Hs đọc tên các khối hình hiện có .  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  HS lắng nghe – HS thảo luận nhóm 2 và tìm đáp án ghi ra BC  Gọi 1 HS lên bảng lớp làm. Hs đọc tên các khối hình hiện có .  - HS lắng nghe- Thực hành theo nhóm 2.  - HS trả lời.  -Hs trả lời . |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề**

**BÀI 23: CÂU CHUYỆN LẠC ĐƯỜNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận diện và phát hiện ra những nơi có nguy cơ bị lạc.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- HS rèn luyện cách quan sát để có thể nhận ra con đường về nhà mình.

-Dùng hình tượng con cáo có đốm trắng trên đuôi, đi theo nhau rất kỉ luật, GV gợi mở cho HS suy nghĩ về chủ đề “bị lạc”.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Đuôi cáo có đốm trắng bằng giấy; thẻ chữ: BÌNH TĨNH, ĐỨNG YÊN MỘT CHỖ.

- HS: Sách giáo khoa; đồ dùng học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động: 5ph**   − GV đọc bài thơ về Cáo.  − GV gắn một cái đuôi cáo bằng giấy ra sau lưng, GV chạm vào bạn nào bạn đó sẽ trở thành cáo con và sẽ đi theo đuôi cáo mẹ một vòng quanh lớp. GV vừa đi vừa đọc bài thơ “Mẹ cáo dặn”.  – GV đặt câu hỏi khuyến khích HS trả lời:  + Cáo con đã quan sát giỏi như thế nào để nhận ra cáo mẹ?  + Đàn cáo đi như thế nào, có bám sát nhau, có đi thành hàng không?  + Nếu biết quan sát như cáo con, bám sát nhau và không bỏ hàng ngũ thì mình có dễ bị lạc không?  - GV dẫn dắt, vào bài. Bầy cáo biết tìm và nhận ra đặc điểm cái đốm trắng trên đuôi, biết đi nối đuôi nhau nên không sợ bị lạc.  **2. Khám phá chủ đề: Thảo luận về các tình huống bị lạc. 15ph**  - GV khuyến khích để HS chia sẻ về những nơi gia đình mình thường hay đến và phát hiện ra đặc điểm của những nơi ấy:  -Gia đình em thường hay đến những nơi nào vào dịp cuối tuần, kì nghỉ hè…? Em đã từng đi chợ / siêu thị cùng mẹ chưa?  -Những nơi ấy có rộng lớn không, có đông người không?  -Ở những nơi rộng lớn, đông người như vậy mình có dễ bị lạc không?  -Em đã bao giờ bị lạc chưa? Vì sao mình có thể bị lạc?  -Muốn không bị lạc ở nơi đông người, rộng lớn chúng ta cần làm gì?  **Kết luận:** Khi đến những nơi đông đúc, rộng lớn nếu mình không biết quan sát, tự ý tách nhóm đi riêng, không bám sát người lớn, mải nhìn ngắm đồ chơi hay mải mê chơi mình rất dễ bị lạc.  **3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: 10ph**  -GV mời cả lớp quan sát:  + Các chi tiết, đồ vật trong lớp họ  + Một người có đeo, mặc nhiều phụ kiện, nhiều chi tiết.  -Lần lượt mời HS nói nhanh những đồ vật, chi tiết quan sát được, kể cả những chi tiết rất nhỏ, mờ nhạt.  **Kết luận:** Óc quan sát sẽ giúp ta chỉ được đường về nhà.  **4. Cam kết, hành động: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  -Về nhà, các em cùng bố mẹ quan sát kĩ con đường từ nhà đến trường xem có những đặc điểm gì đáng nhớ? *Ví dụ: Luôn đi qua hàng phở có đông người đứng xếp hàng nơi có cây đa rất to; đi qua công viên có hồ lớn nhiều người đi bộ,…* | - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  -HS lắng nghe  - 2-3 HS chia sẻ.  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  -Cả lớp quan sát  - 2-3 HS trả lời.  -HS lắng nghe  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  . |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ sáu, ngày 24/2/2023*

**Toán**

**LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng nhận dạng khối trụ và khối cầu.

- HS được liên hệ với ứng dụng của các hình khối trong thực tế.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, năng lực mô hình hóa, trí tưởng tượng không gian, kĩ năng so sánh và tính toán với số có đơn vị là ki-lô-gam.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập: 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV chiếu hình các đồ vật như tranh sgk/tr.38 cho HS quan sát.  - GV hướng dẫn HS quan sát mẫu rồi yêu cầu HS đọc tên gọi của khối ứng với hình dạng của mỗi đồ vật.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV chiếu tranh tranh sgk/tr.38, giới thiệu: Tranh minh họa một phi thuyền đang gắp một thiên thạch, bên cạnh có môt số các thiên thể của Hệ Mặt Trời: Mặt Trời, Sao Thủy, Sao Kim và Trái Đất.  - Hướng dẫn HS tìm:  + Các hình có dạng khối trụ.  + Các hình có dạng khối cầu.  - Yêu cầu HS tìm các hình có dạng khối hộp chữ nhật.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV chiếu tranh tranh sgk/tr.39.  a)  - Gọi HS nêu tên khối và đọc cân nặng của mỗi khối gỗ trong hình.  - Yêu cầu HS thảo luận theo cặp, so sánh các số đo, trả lời câu hỏi trong bài rồi chia sẻ trước lớp.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá.  b)  - GV gọi HS đọc bài toán.  - Yêu cầu HS nêu cân nặng của các khối gỗ theo yêu cầu.  => Để biết bạn voi đã kéo bao nhiêu ki-lô-gam gỗ, ta làm như thế nào?  - GV cho HS làm bài vào vở ô li.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  \*GV chiếu hình ảnh voi vận chuyển đồ đạc, hàng hóa,… giúp con người và giới thiệu: Voi là một loài vật có thân hình chắc chắn, thân thiệ với con người. Ở một số vùng miền hoặc ở một số nước, voi thường giúp con người vận chuyển đồ đạc, hàng hóa,… Hình ảnh voi vận chuyển gỗ rất gần gũi với cuộc sống thường ngày…  *Bài 4:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV chiếu tranh sgk/tr.39, giới thiệu: Bức tranh trong bài mô tả khung cảnh ba bạn Nam, Việt và Mai đang ở một triển lãm tranh. Ba bức tranh treo trên tường vẽ ba công trình kiến trúc khá nổi tiếng trên thế giới. Hình ảnh từng tòa nhà là tháp nghiêng Pi-sa ở I-ta-li-a, Kim tự tháp ở Ai Cập, tòa nhà Nur Alem ở Kazakhstan.  - Yêu cầu HS thảo luận theo cặp, nhận xét lời nói của từng bạn rồi chia sẻ trước lớp.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Nhận xét giờ học. | - 2-3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS quan sát, làm theo yêu cầu.  - 2-3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS tìm:  + Thân tàu, khúc đầu cánh tay máy.  + Mặt Trời, Sao Thủy, Sao Kim, Trái Đất, thiên thạch và mũ của phi hành gia.  - HS tìm và chia sẻ.  - 2-3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát tranh.  - HS nêu.  - HS làm việc cặp đôi và chia sẻ: Khối gỗ nặng nhất có dạng khối hộp chữ nhật.  - 1-2 HS đọc.  - HS nêu.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - HS quan sát, lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS làm việc cặp đôi và chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: KHỦNG LONG ( Tiêt 5+6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 2-3 câu tự giới thiệu về con vật em yêu thích

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích về con vật

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu con vật

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm với con vật mình thích

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập thực hành: 25ph**  **\* Hoạt động 1: Nói tên con vật trong tranh ảnh và viết đoạn văn con vật em yêu thích 30ph**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, hỏi:Trng bức tranh là con vật nào?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yv hs đọc câu hỏi trong sgk trang 45  - Hướng dẫ hs trả lời lần lượt từng câu hỏi, làm theo cặp  - GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.24  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **\* Hoạt động 2: Đọc mở rộng. 30ph**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS tìm đọc sách, báo viết về động vật hoang dã  - Tổ chức cho HS chia sẻ thông tin về loài vật vừa đọc: Tên, nơi sống, thức ăn.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời:  Hươu, sóc, công  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  -HS đọc  - HS thực hiện nói theo cặp.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc sách, báo ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Sinh hoạt lớp**

**SƠ KẾT TUẦN 23**

**Trò chơi sắm vai xử lí tình huống khi bị lạc.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- HS có thêm ý thức quan sát, ghi nhớ chi tiết để tránh bị lạc; rèn luyện kĩ năng tìm kiếm sự trợ giúp khi bị lạc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tivi chiếu bài. Thẻ chữ: ĐỨNG YÊN MỘT CHỖ, BÌNH TĨNH.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.**  **a. Sơ kết tuần 23:**  **-** Từng tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 23.  - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.  \* Ưu điểm:  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  \* Tồn tại  ……………………………………………  ……………………………………………  ………………………………………………  **b. Phương hướng tuần 24:**  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng.  **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....  **2. Hoạt động trải nghiệm.**  *a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.*  - HS cùng nhau đọc lại bài thơ “Mẹ cáo dặn” để nhắc lại các “bí kíp” phòng tránh bị lạc.  *b. Hoạt động nhóm:*  **GV hướng dẫn HS: Trò chơi sắm vai xử lí tình huống khi bị lạc.**  − GV lần lượt đưa ra các tình huống để HS sắm vai giải quyết:  + Một bạn nhỏ đi chơi phố bị lạc mẹ. Một người lạ đến gần hứa sẽ giúp đỡ và rủ đi cùng người ấy.  + Một bạn nhỏ đi siêu thị, bị lạc. Một chú nhân viên đến gần hỏi thăm.  + Một bạn nhỏ đi cùng bố mẹ trong công viên, mải ngắm đu quay, ngẩng lên không thấy bố mẹ đâu, bạn chạy lung tung để tìm,…  − GV gợi ý câu hỏi thảo luận:  + Hãy đoán xem nếu bố mẹ bị lạc mất con, khi ấy bố mẹ sẽ làm gì? Bố mẹ có lo lắng, có đi tìm con không?  + Bố mẹ đang đi tìm mình, mình có nên chạy lung tung để tìm bố mẹ hay đứng yên tại chỗ để chờ đợi? Vì sao? *Nếu chạy lung tung, ta có thể sẽ đi các con đường khác, không gặp được nhau. Nếu mình đứng một chỗ, chắc chắn bố mẹ sẽ quay trở lại tìm mình.*  + Em nên nhờ một người lạ hay một chú công an, chú bảo vệ đưa đi tìm mẹ. Vì sao?  **Kết luận:** Hãy luôn tin rằng BỐ MẸ KHÔNG BAO GIỜ BỎ CON.  Hãy ĐỨNG YÊN MỘT CHỖ và giữ BÌNH TĨNH *(thẻ chữ),* tìm kiếm sự trợ giúp từ những người tin cậy như cô chú cảnh sát, công an, người bảo vệ,… nếu em bị lạc.  - Khen ngợi, đánh giá.  **3. Cam kết hành động.**  GV phát cho mỗi HS một tờ bìa màu A4, đề nghị HS vẽ bàn tay của mình lên tờ bìa ấy để làm “Bàn tay thông tin”. Sau đó, với mỗi ngón tay sẽ ghi một thông tin: Địa chỉ lớp và trường của em; Gần nhà em có gì?; Số điện thoại mẹ; Số điện thoại bố; Địa chỉ nhà mình. | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.  - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 24.     * HS đọc bài thơ   -HS thảo luận theo tổ, sau đó sắm vai giải quyết trước lớp.   * HS lắng nghe.   -HS lắng nghe   * HS thực hiện |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………